

BÁO CÁO

tổng kết mô hình tổ chức đảng trong các loại hình kinh tế hợp tác, hợp tác xã, tổ hợp tác, kinh tế trang trại

I- Đặc điểm tình hình

Với sự nỗ lực phấn đấu của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong phường việc thực hiện các nhiệm vụ chính trị đã đạt nhiều kết quả quan trọng trên các lĩnh vực. Kinh tế của phường tiếp tục tăng trưởng (Tổng giá trị sản xuất ước đạt 685 tỷ đồng, đạt 66% so với Nghị quyết). Về lĩnh vực văn hoá - xã hội có nhiều tiến bộ, an sinh xã hội được đảm bảo (Tỷ lệ gia đình văn hóa đạt 95,5%. Tỷ lệ người dân trên địa bàn phường tham gia bảo hiểm y tế đạt 92,7%. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 52%. Tỷ lệ hộ nghèo đến cuối năm 2022 là 3,07%, hộ cận nghèo 4,31%). Quốc phòng - an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị tiếp tục được tăng cường.

Đảng bộ phường có 08 chi bộ trực thuộc (04 chi bộ tổ dân phố, 02 chi bộ trường học, 01 chi bộ Công an và 01 chi bộ Quân sự). Tổng số đảng viên đến thời điểm báo cáo là 127 đảng viên (đảng viên được miễn sinh hoạt 07 đảng viên).

II- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quán triệt, tuyên truyền và triển khai thực hiện

Trong những năm qua, được sự quan tâm của cấp ủy Đảng đã có nhiều mô hình phát triển kinh tế, hỗ trợ kinh phí cho Nhân dân trong chăn nuôi cũng như trồng trọt, góp phần làm cho kinh tế - xã hội của địa phương những năm gần đây có bước khởi sắc. Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới triển khai thực hiện tại địa phương về đích cuối năm 2016; các chính sách an sinh xã hội được quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời.

Nhân dân luôn tin tưởng và nghiêm chỉnh chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, của địa phương; tích cực tham gia hưởng ứng, góp công, góp sức vào Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” của phường; tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng; sự chỉ đạo, điều hành của chính quyền đã có nhiều chính sách hỗ trợ

cho nông nghiệp, nông dân, nông thôn, qua đó góp phần cải thiện đời sống người dân.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX “*Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể*”, khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã của phường Phổ Hòa có sự thay đổi nhanh chóng.

Kinh tế tập thể tồn tại dưới nhiều hình thức, phổ biến hơn cả là tổ hợp tác, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã,...; trong đó hợp tác xã được coi là loại hình nòng cốt của kinh tế tập thể. Đây là một loại hình kinh tế tập thể khá phổ biến, hoạt động trên nhiều lĩnh vực đời sống xã hội. Kinh tế tập thể còn coi trọng lợi ích xã hội của thành viên; coi trọng sự hợp tác mang tính liên kết, hỗ trợ, giúp đỡ lẫn nhau giữa các thành viên; góp phần xóa đói, giảm nghèo, tiến tới làm giàu cho các thành viên, phát triển cộng đồng.

Thực hiện Kết luận số 61-KL/TW, ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Đảng ủy chỉ đạo thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án “*Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam giai đoạn 2010 - 2020*” theo Quyết định số 82-QĐ/ĐU ngày 01/10/2019 của Đảng ủy xã Phổ Hòa.

Do có sự thay đổi về nhân sự, ngày 25/4/2023 Đảng ủy phường Phổ Hòa kiện toàn Ban chỉ đạo thực hiện Đề án “*Nâng cao vai trò, trách nhiệm của Hội Nông dân Việt Nam trong phát triển nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới và xây dựng giai cấp nông dân Việt Nam*” theo Quyết định số 60-QĐ/ĐU gồm có 11 thành viên, do đồng chí Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy làm Trưởng Ban chỉ đạo.

Thường xuyên chỉ đạo UBND phường, Hội Nông dân phường tổ chức triển khai Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 18/3/2002 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX “*Về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể*”; Nghị quyết số 03/2000/NQ-CP ngày 02/02/2000 của Chính phủ về kinh tế trang trại; Kết luận số 61-KL/TW ngày 03/12/2009 của Ban Bí thư Trung ương Đảng, Quyết định số 673/QĐ-TTg ngày 10/5/2011 của Thủ tướng Chính phủ về việc Hội Nông dân Việt Nam trực tiếp thực hiện và phối hợp thực hiện một số chương trình, đề án phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội nông thôn giai đoạn 2011 – 2020; Quyết định số 516/QĐ-TTg ngày 01/4/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện Quyết định 673/QĐ-TTg ngày 10 tháng 2 năm 2011 của Thủ tướng Chính phủ; Công văn số 230-CV/TU ngày 16/4/2021 của Ban Thường vụ Thị ủy về tiếp tục thực hiện Kết luận số 61-KL/TW của Ban Bí thư và Quyết định số 673/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn thị xã; Kế hoạch số 03-KH/BCĐ ngày 03/01/2023 của Ban Chỉ đạo xây dựng giai cấp nông

dân thị xã Đức Phổ; Nghị định số 77/2019/NĐ-CP, ngày 10/10/2019 của Chính phủ về Tổ hợp tác.

Đảng ủy thành lập Ban chỉ đạo xây dựng tổ chức đảng, đoàn thể trong các đơn vị kinh tế tư nhân trên địa bàn phường theo Quyết định số 59-QĐ/ĐU ngày 25/4/2023 gồm có 11 thành viên, đồng chí Bí thư Đảng ủy làm Trưởng Ban chỉ đạo; ban hành Quy chế làm việc số 01-QC/ĐU ngày 25/4/2023 của Ban chỉ đạo về phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban chỉ đạo.

Bên cạnh đó, Đảng ủy ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch số 119-KH/TU ngày 11/5/2023 của Thị ủy về thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 16/6/2022 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về nông nghiệp, nông dân, nông thôn đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 nhằm mục đích phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nội dung Nghị quyết 19 và Kế hoạch 119 đến đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và các tầng lớp Nhân dân, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cả hệ thống chính trị về phát triển nông nghiệp, nông dân, nông thôn trong giai đoạn mới.

2. Kết quả thực hiện (các số liệu tính đến 30/6/2023)

Đến nay trên địa bàn phường có 01 Hợp tác xã nông nghiệp, 02 tổ hợp tác, trong đó:

- + Hợp tác xã nông nghiệp: 466 thành viên.
- + 02 tổ hợp tác (*tổ hợp tác nuôi cá nước ngọt hồ Liệt Sơn với 14 thành viên và tổ hợp tác may gia công với 07 thành viên*).
- Tổng số đảng viên tham gia các loại hình, gồm:
 - + Ban giám đốc, Ban giám sát Hợp tác xã nông nghiệp: 01 đảng viên.
 - + Tổ hợp tác: 02 đảng viên.
- Hợp tác xã hoạt động với 06 dịch vụ gồm: dịch vụ thủy lợi; dịch vụ tín dụng nội bộ; dịch vụ chuỗi liên kết cung ứng, tiêu thụ sản phẩm; dịch vụ làm đất, thu hoạch lúa; dịch vụ khuyến nông và bảo vệ thực vật; dịch vụ cung ứng phân bón để hỗ trợ kinh tế hộ thành viên phát triển kinh tế gia đình, gắn với các phong trào ở địa phương.
- Tổ hợp tác hoạt động đảm bảo theo Nghị định số 77/2019/NĐ-CP, ngày 10/10/2019 của Chính phủ về Tổ hợp tác. Bình quân thu nhập mỗi thành viên trong tổ từ 80 – 100 triệu đồng/năm.
- Đảng ủy không có loại hình kinh tế hợp tác và kinh tế trang trại.

3. Ưu điểm, kết quả đạt được

Nhìn chung, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng cùng sự phối hợp của Mặt trận và các đoàn thể chính trị - xã hội trên địa bàn về việc vận động

Nhân dân xây dựng các loại hình kinh tế tập thể được quan tâm và đầu tư, nâng cao thu nhập cho người dân trên địa bàn, góp phần vào sự phát triển kinh tế xã hội ở địa phương.

4. Khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện

- Hầu hết các thành viên Ban giám đốc, Ban giám sát Hợp tác xã nông nghiệp và tổ hợp tác là đều lớn tuổi nên việc vận động tạo nguồn để phát triển đảng còn gặp nhiều khó khăn.

- Do số lượng đảng viên ít nên không đủ điều kiện để thành lập tổ chức đảng ở các đơn vị này.

- Các loại hình kinh tế tập thể chưa được nhân rộng nhiều, loại hình kinh tế trang trại chưa được quan tâm, hướng dẫn thực hiện. Tình hình thời tiết, dịch bệnh thường xuyên diễn biến hết sức phức tạp; quy trình kỹ thuật sản xuất còn nhiều bất cập, thiếu bền vững; giá vật tư, nguyên liệu đầu vào phục vụ cho sản xuất tăng cao gây khó khăn trong việc đầu tư phát triển sản xuất của trang trại. Thiếu các mối liên kết trong sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm nông sản; tiêu thụ sản phẩm chủ yếu phụ thuộc thương lái nên còn nhiều rủi ro, hiệu quả kinh tế thấp. Đa phần thiếu vốn để đầu tư mở rộng quy mô sản xuất, lãi suất vốn vay còn cao; cơ sở hạ tầng phục vụ sản xuất chưa đồng bộ, chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển sản xuất và phát triển trang trại.

*** Nguyên nhân của khó khăn, vướng mắc**

Hiện nay cơ chế thị trường tác động vào nền nông nghiệp, đa số người dân đi đến các tỉnh, thành phố lớn buôn bán, làm ăn, không tha thiết với nông nghiệp. Các hoạt động dịch vụ và hỗ trợ nông dân chưa phong phú, chỉ tập trung ở việc hỗ trợ về vốn, cây giống, khoa học và công nghệ, chưa đáp ứng được nhu cầu sản xuất, đặc biệt là nhu cầu tiêu thụ nông sản cho nông dân. Chất lượng sản xuất của hộ nông dân không đồng đều, chưa ổn định; chất lượng sản phẩm làm ra chưa không ổn định, chưa đáp ứng được yêu cầu của thị trường. Công tác tuyên truyền, phổ biến các chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về phát triển kinh tế trang trại chưa sâu rộng; việc triển khai, thực hiện các chính sách phát triển kinh tế trang trại còn chậm. Chưa quy hoạch được vùng sản xuất tập trung.

III- Đánh giá chung và những bài học kinh nghiệm

1. Đánh giá chung

Nhìn chung tổ hợp tác, hợp tác xã tiếp tục được duy trì hoạt động ổn định; thu nhập của hợp tác xã và người lao động có chiều hướng gia tăng, mang lại lợi ích cho thành viên, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

2. Bài học kinh nghiệm

- Tập trung tuyên truyền, quán triệt nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên, thành viên, người lao động, nhất là người sử dụng lao động về ý nghĩa, tầm quan trọng và lợi ích của việc phát triển kinh tế.

- Xây dựng, củng cố và phát triển tổ hợp tác, hợp tác xã phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

- Chú trọng xây dựng đội ngũ cán bộ phụ trách công tác đoàn thể trong tổ hợp tác, hợp tác xã.

- Lãnh đạo tổ chức tổng kết hoạt động hợp tác xã, tổ hợp tác.

IV- Phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian đến

1. Tuyên truyền, vận động các Hợp tác xã hoạt động theo đúng Luật Hợp tác xã. Tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật cho cán bộ hợp tác xã, thành viên hợp tác xã.

2. Nâng cao hiệu quả hoạt động của khu vực kinh tế tập thể, hợp tác xã: Rà soát tình hình hoạt động của các hợp tác xã; thu hút, kết nạp thêm thành viên; tăng vốn góp của thành viên vào Hợp tác xã; tăng cường năng lực tổ chức, điều hành, hoạt động, kinh doanh cho hợp tác xã; các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực; xúc tiến thương mại; từng bước mở rộng quy mô hoạt động hợp tác xã.

3. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể: Tăng cường công tác quản lý nhà nước về hoạt động hợp tác xã, tổ hợp tác; chỉ đạo bố trí cán bộ chuyên trách hoặc kiêm nhiệm để thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ quản lý nhà nước về hợp tác xã, tổ hợp tác.

4. Huy động các nguồn lực của ngành, địa phương tham gia hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể.

V. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị Tỉnh ủy:

- Hỗ trợ các địa phương khảo sát, quy hoạch các vùng sản xuất chuyên canh, tập trung.

- Kêu gọi, có chính sách ưu đãi cho các nhà đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp.

Trên đây là báo cáo tổng kết các mô hình tổ chức đảng, đoàn thể trong các loại hình kinh tế hợp tác xã, tổ hợp tác của Đảng uỷ phường Phổ Hoà.

Nơi nhận:

- Cơ quan Tổ chức - Nội vụ Thị xã,
- Lưu Văn phòng Đảng uỷ.

**T/M ĐẢNG ỦY
PHÓ BÍ THƯ**



Phoal
Võ Thanh

